

KINH PHÍ CẮT GIẢM, TIẾT KIỆM THEO NGHỊ QUYẾT 135/NQ-CP NGÀY 22 THÁNG 5 NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ  
TIẾT KIỆM THÊM TRÊN 5% TỪ NGUỒN THU PHÍ ĐƯỢC KHẤU TRỪ ĐỂ LẠI

(Đính kèm Công văn số /STC-QLNS ngày tháng 8 năm 2026 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | TÊN ĐƠN VỊ                                | SỐ TIỀN TIẾT KIỆM TỪ NGUỒN THU PHÍ ĐƯỢC KHẤU TRỪ ĐỂ LẠI (TIẾT KIỆM TRÊN 5%) |                                    |                           |                              |                |             |                       |                                        |                      |                       |                           |                                                            |                    |          | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------|------------------------------|----------------|-------------|-----------------------|----------------------------------------|----------------------|-----------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|----------|---------|
|     |                                           | Tổng cộng                                                                   | Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề | Chi khoa học và công nghệ | Chi y tế, dân số và gia đình | Chi quốc phòng | Chi an ninh | Chi văn hóa thông tin | Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn | Chi thể dục thể thao | Chi bảo vệ môi trường | Chi các hoạt động kinh tế | Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể | Chi bảo đảm xã hội | Chi khác |         |
| 1   | 2                                         | 3=4+...+16                                                                  | 4                                  | 5                         | 6                            | 7              | 8           | 9                     | 10                                     | 11                   | 12                    | 13                        | 14                                                         | 15                 | 16       | 17      |
|     | TỔNG CỘNG (A)+(B)                         | 5.639                                                                       | -                                  | -                         | 3                            | -              | -           | 1.316                 | -                                      | -                    | 7                     | 4.308                     | -                                                          | 5                  | -        |         |
| 1   | Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố | 5                                                                           | -                                  | -                         | -                            | -              | -           | -                     | -                                      | -                    | -                     | -                         | -                                                          | 5                  | -        |         |
| 2   | Sở Y tế                                   | 3                                                                           | -                                  | -                         | 3                            | -              | -           | -                     | -                                      | -                    | -                     | -                         | -                                                          | -                  | -        |         |
| 3   | Bộ Tư lệnh Thành phố                      | 1.154                                                                       |                                    |                           |                              |                |             | 1.154                 |                                        |                      |                       |                           |                                                            |                    |          |         |
| 4   | Sở Nội vụ                                 | 3                                                                           | -                                  | -                         | -                            | -              | -           | -                     | -                                      | -                    | -                     | 3                         | -                                                          | -                  | -        |         |
| 5   | Sở Nông nghiệp và Môi trường              | 4.177                                                                       |                                    |                           |                              |                |             |                       |                                        |                      |                       | 4.177                     |                                                            |                    |          |         |
| 6   | Sở Văn hóa và Thể thao                    | 162                                                                         |                                    |                           |                              |                |             | 162                   |                                        |                      |                       |                           |                                                            |                    |          |         |
| 7   | Sở Xây dựng                               | 128                                                                         |                                    |                           |                              |                |             |                       |                                        |                      |                       | 128                       |                                                            |                    |          |         |
| 8   | Ban quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo         | 7                                                                           |                                    |                           |                              |                |             |                       |                                        |                      | 7                     |                           |                                                            |                    |          |         |